TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST Ngày: 12 - 7 - 2022. V/v Tranh chấp ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Diệu Hiền.

2. Ông Nguyễn Văn Minh.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Kim Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 tháng 6 năm 2022 và ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2021/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2021 về "*Tranh chấp ly hôn*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Trung H- sinh năm: 1985.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thúy H - sinh năm: 1991.

Địa chỉ: ấp N, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, nguyên đơn là anh Nguyễn Trung H trình bày*:**

- Về hôn nhân: Anh H và chị H1 sau thời gian tìm hiểu khoảng 02 năm thì tổ chức đám cưới vào năm 2010, đăng ký kết hôn vào ngày 03/02/2012 tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp. Sau đám cưới vợ chồng cùng lên Thành phố S sinh sống. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn do công việc của anh H làm ở quán bar, môi trường làm việc phức tạp, tiếp xúc với với nhiều tiếp viên nữ nên chị H1 nghi ngờ ghen tuông, vợ chồng thường xuyên cự cãi, chị H1 đưa con về nhà mẹ ruột ở thành phố S sinh sống. Sau đó, cha mẹ hai bên có động viên hàn gắn nhưng chị H1 không nghe. Đến năm 2016, anh H và chị H1 có ký đơn thuận tình ly hôn, nhưng sau đó chị H1 có nộp đơn khởi kiện đến Tòa án hay không thì anh H không biết. Cũng từ năm 2013 đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau, không liên lạc, tới lui. Nay tình cảm không còn, anh H yêu cầu được ly hôn chị H1.

- Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình chung sống, có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V - sinh ngày: 29/12/2012 (*hiện đang sống với chị H1*). Khi ly hôn, Anh H đồng ý giao cháu Vi cho chị H1 được quyền nuôi dưỡng, Anh H không cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Anh H xác định là không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

***Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, bị đơn là chị Nguyễn Thị Thúy H1 vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*:** Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật nhưng chị H1 không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và không tham gia phiên tòa theo quy định.

***Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, con của Anh H và chị H1 là cháu Nguyễn Ngọc Tường V trình bày*:** Trường hợp cha mẹ không còn sống chung với nhau nữa thì cháu có nguyện vọng được sống chung với mẹ là chị Nguyễn Thị Thúy H1.

***Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa*:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn là chị Nguyễn Thị Thúy H1 không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát thống nhất với trình tự thủ tục tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về Hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Trung H.

- Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên giao cháu Nguyễn Ngọc Tường V - sinh ngày: 29/12/2012 (*hiện đang sống với chị H1*) cho chị H1 được quyền nuôi dưỡng con chung sau ly hôn.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H1 không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Anh H về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Anh H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Do Anh H xác định là không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là anh Nguyễn Trung H khởi kiện yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Thị Thúy H1 là loại vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Quá trình tham gia tố tụng: Nguyên đơn là anh Nguyễn Trung H có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là chị Nguyễn Thị Thúy H1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai, không có lý do. Xét thấy trường hợp vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Anh H và chị H1 chung sống vợ chồng từ năm 2010, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 03/02/2012 tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa Anh H và chị H1 được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa Anh H và chị H1 đã phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân là do chị H1 nghi ngờ ghen tuông và có những lời lẽ thiếu tế nhị xúc phạm Anh H nhiều lần làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng bị tổn thương, rạn nứt, không thể hàn gắn. Anh H và cha mẹ hai bên cũng đã nhiều

lần khuyên can, động viên hàn gắn nhưng chị H1 không nghe. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Trong khoảng thời gian ly thân, vợ chồng không có liên lạc với nhau, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án; chị H1 không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Anh H; mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Tòa án cũng đã tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập cho chị H1 nhiều lần nhưng chị H1 cũng không có thiện chí đến Tòa án để hòa giải, hàn gắn tình cảm với Anh H; cho thấy chị H1 đã từ bỏ quyền lợi của mình, chị H1 không mong muốn hàn gắn tình cảm với Anh H.

Tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

"*1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*…".

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa Anh H và chị H1 đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không có sự thương yêu, quan tâm lẫn nhau. Nếu Anh H và chị H1 đoàn tụ tiếp tục chung sống vợ chồng thì cũng không có hạnh phúc. Do đó, xét thấy việc Anh H yêu cầu được ly hôn chị H1 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về nuôi con chung: Khi ly hôn, Anh H tự nguyện và đồng ý giao con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V - sinh ngày: 29/12/2012 (*hiện đang sống với chị H1*) cho chị H1 được quyền nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện cháu V đang có cuộc sống ổn định với chị H1, có sự phát triển tốt về thể chất và tinh thần, nguyện vọng của cháu cũng mong muốn được tiếp tục sống chung với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy nên tiếp tục giao cháu Vi cho chị H1 trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung sau khi ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của cháu Vi và bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của cháu trong sinh hoạt, học tập. Anh H được quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định:

"*1. Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, ...*

2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con".

Tại khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở*".

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H1 không có thiện chí đến Tòa án để hòa giải theo quy định và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Anh H về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Do Anh H xác định là không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết; nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trung H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm (*về ly hôn*) theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

<u>Tuyên Xử</u>:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Trung H. Cho anh Nguyễn Trung H ly hôn chị Nguyễn Thị Thúy H1.

2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H1 được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V - sinh ngày: 29/12/2012 (*hiện đang sống với chị H1*).

- Anh Nguyễn Trung H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về chia tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Trung H nộp 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm (*về ly hôn*). Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, Anh H đã

nộp ngày 13/12/2021 theo biên lai thu số: 0000456 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc được khấu trừ toàn bộ án phí phải nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Trung Hvà chị Nguyễn Thị Thúy H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Trần Quốc Danh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND thành phố Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP. Sa Đéc;
- UBND xã T, huyện V, ĐT;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.